TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85/**2023/HSST
Ngày: 14/04/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN – TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Quyên - cán bộ toà án nhân dân TP Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại Ủy ban nhân dân phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:67/2023/HSST 13/03/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QDXXST - HS ngày 30/03/2023đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Trọng T, Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1957

Nơi ĐKHKTT: Xóm Cậy, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Dương Trọng H, đã chết; Con bà: Triệu Thị Th, đã chết; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1957; Có 02 con, con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án: Không.Tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại Bản án số 22 ngày 24/6/1993 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Trọng T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Tổ chức dùng chất ma túy".

+ Tại Bản án số 44 ngày 26/6/1997 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Trọng T 06 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma túy".

+ Tại Bản án số 14/HSST ngày 24/02/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Trọng T 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo Bản án, Dương Trọng T phải nộp 50.000 đồng tiền án phí và 5.000.000 đồng tiền phạt. Qua xác minh, T đã thi hành được 510.000 đồng tiền án phí và tiền phạt vào ngày 10/12/2023. Ngày 19/3/2014, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 16/QĐ-CCTHA khoản tiền phạt 4.540.000 đồng đối với T.

+ Tại Bản án số 383/2016/HSST ngày 28/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Dương Trọng T 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". T chấp hành xong tiền án phí ngày 17/4/2017. Ra trại ngày 11/4/2019.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay). (*Có mặt tại phiên tòa)*

*** Người làm chứng:** Bà Trương Thị H, sinh năm 1957

Cư trú: Xóm Cậy, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (*Có mặt)*

*** Người chứng kiến :**

1. Anh Trương Ngọc H, sinh năm 1976(Vắng mặt)

Địa chỉ:Tổ 04, phường Tân Lập, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 55 phút ngày 21/12/2022, tổ công tác của công an xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên thực hiện kế hoạch ra quân trấn áp tội phạm dịp Tết Nguyên đán. Khi đi đến khu vực tổ 4, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô BKS: 20B1-773.85 có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác áp sát, yêu cầu dừng xe kiểm tra, người đàn ông chấp hành, tự khai tên là Dương Trọng T. T tự giác lấy từ trong túi áo phía trước bên trái ra 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng ra giao nộp cho tổ công tác, T khai đó là ma túy Heroine T mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô BKS: 20B1-773.85.

Cùng ngày, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T là **0,300** gam, niêm phong ký hiệu C2 gửi giám định. Đối với gói giấy bạc màu

trắng và bì niêm phong ban đầu được cho vào 01 phong bì dán kín ký hiệu L **(BL: 47)**.

Tại bản Kết luận giám định số 80/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu C2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là **0,300 gam.**

Tại Cơ quan điều tra, Dương Trọng T khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 21/12/2022, T điều khiển xe mô tô BKS: 20B1-773.85 đi từ nhà đến khu vực trường Cao đẳng văn hóa nghệ thuật trên đường Việt Bắc, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, T cất gói ma túy vào túi áo bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe về nhà để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực tổ 4, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận của Dương Trọng T phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đen – bạc, BKS: 20B1-773.85. Đăng ký xe mang tên bà Trương Thị Hạnh (Sinh năm 1957, HKTT: Xóm Cậy, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, là vợ của bị can Dương Trọng T). Hiện chiếc xe đã được trả lại cho bà Hạnh quản lý, sử dụng.

- 02 bì niêm phong ký hiệu C2, L. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPTN, ngày 10/03/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy : 02 bì niêm phong ký hiệu C2, L bên trong chứa ma tuý;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người cao tuổi.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Trọng T tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 55 phút ngày 21/12/2022, tại tổ 4, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, Dương Trọng T đang có hành vi tàng trữ **0,300** gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của nêu trên của Dương Trọng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c, Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân rất xấu, Bị Tòa án xét xử bị cáo nhiều lần về các tội liên quan đến ma túy, tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, trở thành người có ích cho xã hội, do nghiện ma túy bị cáo lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình bị cáo phục vụ trong quân đội, là quân nhân được tặng ký niệm chương do đã có nhiều cống hiến xây dựng cho đơn vị, được hưởng chế độ trợ cấp khi tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, bản thân bị cáo do tuổi cao, tình trạng sức khỏe của bị cáo yếu, đi lại khó khăn do bị bệnh liên quan đến xương khớp nên hội đồng xét xử cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện lượng khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Cần tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu C2, L bên trong chứa ma tuý.

- Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đen - bạc, BKS: 20B1-773.85. Đăng ký xe mang tên bà Trương Thị Hạnh (Sinh năm 1957, HKTT: Xóm Cậy, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, là vợ của Dương Trọng T). Quá trình làm việc tại cơ quan Điều tra chiếc xe đã được trả lại cho bà Hạnh quản lý, sử dụng.

8]. Các vấn đề khác: Đối với bà Trương Thị Hạnh là người cho Dương Trọng T mượn chiếc xe mô tô BKS: 20B1-773.85 là phương tiện T điều khiển để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định bà Hạnh không biết T mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với bà Hạnh.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Dương Trọng T khai mua của một người đàn ông không quen biết, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo được miễn án hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi..

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Trọng T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

1. Áp dụng**:** Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Dương Trọng T** : **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 bì niêm phong ký hiệu C2(hoàn trả 0,249 gam mẫu C2 còn lại sau giám định và vỏ báo gói), mặt sau bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và có chữ ký của Mai Tố Uyên và Trần Đức Thủy.

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L, mặt sau bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên cùng chữ ký của Phạm Anh Tuấn, Nguyễn Hữu Hùng, Trương Ngọc Hà, Trần Văn Hòe, Dương Trọng T, Nguyễn Thành Trung.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 254 ngày 14/03/2023)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- - VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 02 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi……. giờ…..ngày 21 tháng 02 năm 2019
Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Vũ Văn Tuấn, sinh ngày 27 tháng 03 năm 1973.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tuấn phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3.Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Tuấn: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là: 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tổng giá

trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý, sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Trần Phi Hùng về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trưng Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản

đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B40 và 01 bó lưới sắt B40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Quý Sửu